

Năm Tuất và người tuổi Tuất (Theo quan niệm của người xưa)

HOÀNG GIÁP*

Năm nay là năm Tuất, năm con chó. Chó là con vật thông minh, trung thành nhanh nhẹn có khả năng siêu phàm bởi các giác quan, chính vì vậy ngay từ thời nguyên thuỷ chó đã là người bạn tốt nhất của con người trong các cuộc đi săn, trông coi gia súc. Sau này chó là kẻ dẫn đường cho người mù. Có lẽ cũng từ đặc điểm này mà ở phương Tây hay phương Đông, châu Mỹ hay châu Phi đều gắn chó với huyền thoại dẫn hồn cho con người trong bóng đêm.

Ở Nhật Bản, Trung Quốc, Việt Nam thì chó được coi là người bạn trung thành của con người, nó đã từng cứu người đi biển, trung thành với thày tu và đạo sỹ và cuối cùng nó được thờ tự sùng ngưỡng.

Nội Đạo tràng tôn giáo nội địa gắn liền với thanh đạo, tôn giáo dân gian tôn thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo có một giáo luật: Không ăn thịt chó. Sở dĩ như vậy vì trong Nội Đạo tràng đã nêu một truyền thuyết về chó:

Một hôm thiền sư Đại Nam quyết định sang Tây Thiên tu Phật. Đường từ

Đại Nam sang Ấn Độ cũng không kém phần gian khổ so với cuộc Tây du của Đường Tăng. Đường Tăng được nhiều đồ đệ tháp tùng còn thiền sư Đại Nam duy nhất chỉ có một con chó hộ vệ. Trải qua biết bao suối sâu đèo cao, chó luôn theo hầu, bảo vệ thiền sư một cách chu đáo. Đến một ngày kia hai thày trò đứng trước ngọn núi cao ngất, thiền sư nói với đồ đệ: “Trước mắt chúng ta là dãy núi cao mà con không thể nào qua được. Vả lại phía bên kia người ta cấm không cho chó lạ vào lãnh thổ. Vì vậy con hãy ở đây đợi ta, đến khi ta về thày trò lại gặp nhau.”

Chó ngoan ngoãn ở lại đợi chủ.

Khi chủ vượt qua núi, chó nhìn thấy tấm áo cà sa của thiền sư bị rớt lại. Chó cứ thế ngồi trong áo cà sa. Ngày lại ngày chó đói kiệt sức nằm chết trên tấm áo cà sa.

* Viện Nghiên cứu Hán Nôm.

Mấy năm sau, thiền sư trở lại không thấy chó đâu mà chỉ thấy bụi tơ hồng vàng óng. Thiền sư nhẹ nhàng vạch bụi tơ hồng thì thấy chiếc áo cà sa của mình và

bộ xương chó. Thiên sư vô cùng cảm động trước sự trung thành của con vật đối với chủ. Truyền thuyết này được lan truyền rộng rãi. Nhiều người tuyệt đối không ăn thịt chó.

Người phương Tây đặt lịch cốt để phân chia thời gian chứ không chú ý đến cái chất của thời gian. Người Trung Quốc thì khác, họ đặc biệt coi trọng cái chất của thời gian, phương pháp làm lịch của người Trung Quốc xuất phát từ quan niệm này. Họ chú ý đến thời tiết, độ nóng ấm, sự tác động của năng lượng vũ trụ vào vạn vật trên trái đất. Điều này có liên quan đến từng mùa, từng năm, từng tháng, từng ngày, từng giờ. Năng lượng vũ trụ ấy tác động đến sự tiêu trưởng của âm dương ngũ hành, loài vật và con người. Họ rút ra quy luật tuần hoàn của sinh vật: “Xuân sinh, Hạ trưởng, Thu thu, Đông tang” (Mùa Xuân sinh sôi, mùa Hạ lớn lên, mùa Thu thu lai, mùa Đông tang ẩn).

Ngay từ thời Ân Thương (1562 – 1060 TCN) người Trung Quốc đã tìm ra can chi, đó là tiền đề của lịch pháp. Dựa vào quan hệ của con người với thế giới xung quanh người ta quan niệm sinh vào năm Tý là tuổi Tý (chuột), sinh vào năm Sửu gọi là tuổi Sửu (trâu), sinh vào năm Dần gọi là tuổi Dần (hổ)... Họ cho rằng sinh vào năm nào thì về mặt hình hài và tính cách có mang đặc tính của con vật đó.

Thời Đường lại kết hợp khoa học chiêm tinh với lý học để hình thành Tinh mệnh học. Tinh mệnh học là sự kết hợp

can chi, tinh tượng với số mệnh của con người. Có người cho Quách Phác là người đi đầu trong lĩnh vực này. Đại đa số cho Trương Quả là tổ sư của môn phái Tinh mệnh học. Trương Quả tức là Trương Quả Lão là một trong bát tiên. Người đời sau cho ông là tiên có phép trường sinh bất lão. Trương Quả là người giỏi thiên cơ nên không cộng tác với Võ Tắc Thiên. Trong cuốn *Tiên thiên tâm pháp*, Trương Quả viết: Tinh mệnh học là đạo tiên, thời thế nhiều nhưng không thể truyền thụ được. Suy đoán nhân mệnh phải xét đoán kỹ càng tinh tế, đầu tiên phải chú ý đến chủ điệu của con người, tức sao chủ mệnh, cung mệnh.

Năm 2006 là năm Bính Tuất, năm con chó. Chó là loài vật linh dị huyền bí nên có mặt trong can chi lịch pháp của người Trung Quốc.

Xét về thời gian Tuất từ 07 giờ đến 09 giờ (tối).

Xét về âm – dương Tuất thuộc Dương.

Xét về ngũ hành Tuất thuộc Thổ

Xét về tứ quý Tuất là mùa Thu.

Xét về phương vị Tuất thuộc Trung ương (thổ).

Xét về phủ tạng Tuất thuộc Vị (dạ dày).

Xét về hoá hợp Tuất - Mão hoá hợp.

Xét về tam hợp cục Tuất – Ngọ – Dần hợp hoá thuỷ cục.

Xét về tương xung Tuất – Thìn tương xung.

Xét về tương hại Tuất – Dậu tương hại.

Xét về tương hình thì Tuất - Thìn – Sửu – Mùi tương hình.

Người sinh năm Tuất có các tuổi:

Giáp Tuất – Sơn đầu hoả (lửa trên núi)

Bính Tuất – ốc thượng thổ (đất bên mái nhà)

Mậu Tuất – Bình địa mộc (cây giữa đồng)

Canh Tuất – Thoa xuyến kim (vàng trang sức)

Nhâm Tuất – Đại hải thuỷ (nước đại dương)

Những người sinh năm Tuất có đức tính nổi trội là rất kính trọng tiền bối và sư phụ, có tinh thần trách nhiệm và là người vị tha có thể xả thân vì người khác, mong cầu và tạo nên sự tốt đẹp cho người khác. Việc đại sự đối với quốc gia, việc nhỏ xử sự trong gia đình, với bạn bè đều tận trung tận tín, vì vậy họ được tín nhiệm của bạn bè, cấp trên. Người tuổi Tuất thường được giao trọng trách đặc biệt bởi sự trung thành và biết điều. Một khi đã kết giao với người tuổi Tuất thì đó là mối kết giao sinh tử có nhau và mối tình bằng hữu đó sẽ gắn bó suốt đời, không bao giờ thay đổi.

Do người tuổi Tuất thông minh nhạy cảm, trung thành nên được người khác tín nhiệm. Tuy nhiên trong khi làm việc hay tỏ ra nồng nỗi, vội vàng, không nhinnie trước ngó sau nên dễ bị đổ vỡ, có thể gọi là “Hữu dũng vô mưu”.

Về mặt nghề nghiệp, người tuổi Tuất có biểu đồ như sau: Thanh niên là người học tập công tác tốt, được tín nhiệm, trung niên chìm nổi, cơ hội bị bỏ lỡ nhiều, dù có chút chức vụ gì thì cũng không có điều kiện thể hiện mình. Giai đoạn này người tuổi Tuất muốn tiến lên thì phải khoan dung với chính tính khí khảng khái và tính độc lập bất cẩn của bản thân mình. Các nghề hợp với tuổi Tuất là dạy học, công chức, bác sĩ, mỹ dung, cắt tóc.

Về mặt tình ái, người tuổi Tuất có thể yêu người ở các tuổi khác nhau nhưng kết hôn con trai nên chọn người tuổi Tý, Sửu, Dần, Mão, Tỵ, Ngọ, Thân, Hợi. Nếu người tuổi Tuất là con gái thì có thể yêu người ở các tuổi khác nhau nhưng kết hôn thì chọn người tuổi: Tý, Sửu, Dần, Mão, Ngọ, Thân, Dậu, Hợi.

Những người tuổi Tuất nổi tiếng trong lịch sử nước ta:

Lý Thái Tổ sinh năm Giáp Tuất (974). Vua bẩm tính thông minh, tài năng, trung thực. Ngay từ lúc trẻ Lý Công Uẩn đã được tiến cử làm quan triều Lê. Khi vua Lê Trung Tông bị giết, Lý Công Uẩn ôm thây vua khóc rất thảm thiết. Vua Ngoạ Triều khen là trung thần. Sau khi vua Lê Ngoạ Triều băng hà, thân vệ Điện tiền chỉ huy sứ Lý Công Uẩn lên làm vua. Vua là người có tầm nhìn rộng lớn, đã rời đô từ Hoa Lư ra Đại La, xây dựng cung điện Càn Nguyên đúng theo cung điện Khai

Phong của nhà Tống. Đây là nền tảng của thành Thăng Long xưa và Hà Nội ngày nay. Ngay từ lúc mở đầu, vương triều Lý đã được nước lớn nể trọng, nước nhỏ triều phục.

Thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải cũng sinh năm Giáp Tuất, ông là người tài chí, văn hay võ giỏi, có công lao lớn trong hai cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông xâm lược, đặc biệt là trong chiến dịch Chương Dương nhằm giải phóng kinh đô Thăng Long vào năm Ất Dậu (1285).

Lê Thánh Tông sinh năm Nhâm Tuất còn có tên là Hạo hiệu Nam Thiên Động Chủ. Vua là người thông minh dũng lược tuyệt vời. Trong 38 năm trị vì, nước Đại Việt thời Lê Thánh Tông rất cường thịnh. Nhà bác học Phan Huy Chú đánh giá: “Tư chất tính khí nhà vua rất cao sang, ham học không biết mệt mỏi, tay không rời quyển sách. Về trị nước vua tôn trọng Nho thuật cát nhắc anh tài, sáng lập chế độ, mở mang bờ cõi, văn võ tài lược hơn cả các đời”

Tóm lại, người tuổi Tuất rất coi trọng đạo nghĩa nhân tình, thẳng thắn trung thành, nhiệt tình hết mức. Nếu họ gặp thầy hay bạn tốt, cắp trên mình triết thiền đồ phát triển vô cùng.

Về thời tiết, năm Bính Tuất được dự báo:

Thái tuế Bính Tuất niêm,
Hạ Thu tĩnh vô tuyễn.
Xuân Đông đa yếm mộng,

Canh xù mạc oán thiên.
Tảo hoà nghi tảo hạ,
Văn đạo tảo lưu liên.
Tang diệp sơ sinh đặc,
Tàm lão khước thành tiên.

Dịch:

*Thái tuế năm Bính Tuất,
Hè Thu hạn liên miên.
Đông Xuân nhiều mưa gió,
Nhà nông chờ oán thiên.
Lúa sớm nên gieo sớm,
Lúa muộn phải cấy liền.
Đầu năm có khó nhọc,
Thu lợi khắp mọi miền.*



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lưu Thiếu Quân: *Thần mật đích tinh tượng*. Nxb Nhân dân Quảng Tây – Nam Ninh, 1992.
2. Lê Minh Kiên: *Dân tục bảo điển*. Nxb Dân tộc Quảng Tây – Nam Ninh, 1994.
3. Cư Sỹ: *Thập nhị sinh tiêu mệnh tướng dữ hôn phôi*. Nxb Hải Nam – Hải Khẩu, 1993.